

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2025

“ V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Được

2. Bà Phước Thị Kim Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long: Ông Nguyễn Tấn An, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 31/7/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 12/3/1978; Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay địa chỉ: Ấp N, xã M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Trương Hoàng K, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Xin xét xử vắng mặt

Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là Ấp C, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày và yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Chị H và anh K quen biết và tìm hiểu nhau đến năm năm 1999 xác lập quan hệ hôn nhân, cho đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cách ứng xử, giao tiếp và tình cảm không thể dung hoà được, mâu thuẫn kéo dài, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh Trương Hoàng K.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trương Hoàng N, sinh ngày 16/6/2000 và Trương Hoàng L, sinh ngày 16/12/2003 hiện đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trương Hoàng K Huỳnh Huy 2 nh Huỳnh bbbbbb có yêu cầu như sau:

Anh K thống nhất với lời trình bày của chị H về quan hệ hôn nhân, về con chung.

Thời gian chung sống không có mâu thuẫn nhưng do anh K vi phạm pháp luật, phải chấp hành án 16 năm, do được xét giảm và chấp hành mười năm về nhà của vợ chồng ở ấp N, xã M ngày 27/5/2025, vợ anh tránh mặt anh, gia đình bên vợ đuổi không cho anh ở nên anh về nhà cha mẹ ruột tại Ấp C, xã V cho đến nay. Anh K xin được đoàn tụ vì còn thương vợ, mong vợ chồng đoàn tụ để lo cho hai con đang chấp hành án về tội cố ý gây thương tích. Nếu chị H cương quyết xin ly hôn thì anh K yêu cầu chia đôi giá trị căn nhà của vợ chồng. Do anh không đồng ý ly hôn nên anh không đồng ý đến Tòa án để giải quyết và xin vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Hồng G nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn. Phía anh Trương Hoàng K có đơn xin xét xử vắng mặt và không đồng ý ly hôn.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cho chị H ly hôn anh K. Về con chung: Đã thành niên nên không đề cập đến. Về tài sản chung, nợ chung chị H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét. Về án phí chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa chị H và anh K là tranh chấp về ly hôn; bị đơn cư trú tại xã M, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tại phiên tòa hôm nay anh K vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án căn cứ vào các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về hôn nhân: Xét lời khai của chị H và anh K khi về chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Nay

là xã M, tỉnh V). Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của chị H và anh K là hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu của chị H xin ly hôn anh K, theo lời khai của chị H và anh K thì trong thời gian chung sống do anh K vi phạm pháp luật, anh K đi chấp hành án 10 năm tù, vì vậy mà tình cảm vợ chồng không còn, tại phiên tòa hôm nay chị H cương quyết xin được ly hôn, phía anh K thì không đồng ý ly hôn, nếu chị H cương quyết ly hôn thì anh K yêu cầu chia tài sản chung là giá trị căn nhà.

Tòa án xét thấy hôn nhân là tự nguyện và phải thương yêu chăm sóc nhau, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, đối với chị H không còn thương yêu, không quan tâm chăm sóc nhau, cho nên mâu thuẫn giữa chị H và anh K là trầm trọng, đời sống chung hạnh phúc không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ được quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung tên Trương Hoàng N, sinh ngày 16/6/2000 và Trương Hoàng L, sinh ngày 16/12/2003 hiện đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Anh K yêu cầu chia giá trị căn nhà, tuy nhiên anh K không đến Tòa án để xem xét, chị H cho rằng năm 2005 cha mẹ chị cho đất làm nhà nhưng chưa tách thửa sang tên, vợ chồng làm nhà tol, vách tol đến nay đã hư hỏng không còn giá trị để chia, chị H không yêu cầu giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân theo quy định.

[7] Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51; 56; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trương Hoàng K.

- Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung tên Trương Hoàng N sinh ngày 16/6/2000 và Trương Hoàng Lâm sinh ngày 16/12/2003 hiện đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011768 ngày 04/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu

Ngang (Nay là Phòng thi hành án Khu vực 13 - Vĩnh Long), chị H đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tranh